

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK TÔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Thông tin về tình hình kinh tế, xã hội, phong tục tập quán và đặc điểm dân cư của xã Đắk Tô

Kính gửi:

- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI (đơn vị bầu cử số 4);
- Ủy ban bầu cử tỉnh Quảng Ngãi (đơn vị số 18).

Thực hiện Công văn số 51/UBBC ngày 09/02/2026 của Ủy ban bầu cử tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp,

UBND xã Đắk Tô báo cáo tình hình kinh tế, xã hội, phong tục tập quán, đặc điểm dân cư trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ XÃ ĐẮK TÔ

Xã Đắk Tô được thành lập trên cơ sở sáp nhập địa giới hành chính từ 04 xã (*Diên Bình, Pô Kô, Tân Cảnh và Thị trấn Đắk Tô*). Sau khi sáp nhập, xã Đắk Tô có 31 thôn, với diện tích tự nhiên 218,38 km² và quy mô dân số 35.216 người, trong đó người DTTS có 13.442 người, chiếm 38,11% (*đa phần là người Xê Đăng*). Kinh tế chủ yếu dựa vào nông – lâm nghiệp, với các cây trồng chủ lực: cao su, cà phê và một số loại cây ăn quả.

Xã Đắk Tô có đường Quốc lộ 14 (đường Hồ Chí Minh) đi qua với chiều dài khoảng 20 km; phía nam giáp với các xã Đắk Mar, Đắk Pxi; phía đông giáp xã Kon Đào, xã Đắk Pxi; phía bắc giáp xã Ngọc Tụ, xã Kon Đào; phía tây giáp xã Bờ Y, xã Sa Loong. Trên địa bàn có hệ thống sông, suối tự nhiên chảy qua, góp phần quan trọng trong việc hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp, cung cấp nguồn nước tưới tiêu và phân bố dân cư lâu đời dọc theo các trục giao thông và ven sông, suối. Điều kiện tự nhiên đặc trưng của vùng trung du - miền núi đã tạo nên cơ cấu không gian phát triển đa dạng, gồm khu dân cư tập trung, vùng sản xuất nông - lâm nghiệp và các khu vực có tiềm năng phát triển thương mại, dịch vụ.

II. ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ XÃ ĐẮK TÔ

- Đắk Tô là xã có quy mô lớn với diện tích tự nhiên 218 km², toàn xã có 19 dân tộc anh em cùng chung sống với quy mô dân số 35.216 người, trong đó dân tộc thiểu số là 13.422 người, chiếm tỉ lệ 38,11%. Địa giới hành chính được chia làm 31 thôn mặt bằng dân trí không đều, trong đó có các thôn nằm cách xa trung tâm xã đa phần là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, lao động chủ yếu là nông nghiệp.

- Thành phần dân tộc chủ yếu là người Kinh; các dân tộc thiểu số cùng sinh sống gồm: Ba Na (Rơ Ngao), Xơ Đăng, Tày, Thái, Hoa, Khmer, Mường, Nùng, Mông, Dao, Gia Rai, Ngái, Ê Đê, Sán Chay, Cơ Ho, Chăm, Sán Dìu, Thổ; trong đó, đồng bào Rơ Ngao và Xơ Đăng chiếm tỷ lệ lớn trong cơ cấu dân cư.

- Trình độ dân trí trên địa bàn xã ngày càng được nâng cao nhưng vẫn có sự chênh lệch giữa khu vực trung tâm và các thôn làng đặc biệt khó khăn. Cơ cấu lao động đang có sự chuyển dịch tích cực: bên cạnh lực lượng lao động nông nghiệp thuần túy (chiếm tỷ trọng lớn), đã hình thành đội ngũ lao động có tay nghề làm việc tại Cụm công nghiệp dịch vụ 24/4 và các doanh nghiệp, cơ sở tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

III. PHONG TỤC TẬP QUÁN, ĐẶC ĐIỂM VĂN HÓA – XÃ HỘI XÃ ĐẮK TÔ

1. Phong tục trong đời sống sinh hoạt, lao động, sản xuất

Người dân trên địa bàn xã vẫn duy trì nhiều phong tục truyền thống tốt đẹp như: Phong tục cưới hỏi mang đậm bản sắc dân tộc, tổ chức trang trọng, đề cao sự gắn kết gia đình, dòng họ và cộng đồng.

Phong tục tang lễ thể hiện sự kính trọng đối với người đã khuất, đồng thời giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn”. Phong tục thăm hỏi, giúp đỡ nhau khi ốm đau, khó khăn, thiên tai, hoạn nạn, thể hiện tinh thần đoàn kết cộng đồng cao. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt là đồng bào dân tộc Rơ Ngao vẫn duy trì phong tục truyền thống như lễ mừng lúa mới, lễ mừng măng nước hàng năm trên địa bàn.

Người dân trên địa bàn xã có truyền thống cần cù, chịu khó, gắn bó với đất đai, rừng núi. Trong sản xuất nông nghiệp, đồng bào có nhiều kinh nghiệm trong canh tác, chọn giống, chăm sóc cây trồng và bảo vệ rừng. Tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất như đổi công, hỗ trợ ngày công thu hoạch, làm nhà... vẫn được duy trì và phát huy.

2. Đặc điểm văn hóa truyền thống

Không gian văn hóa cộng chiêng là nét đặc trưng tiêu biểu của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Cộng chiêng được sử dụng trong các dịp lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, cưới hỏi, lễ mừng lúa mới, góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc.

Các lễ hội truyền thống được tổ chức nhằm cầu mong mùa màng bội thu, cuộc sống ấm no, hạnh phúc, thể hiện đời sống tinh thần phong phú của Nhân dân.

Nhà rông là biểu tượng văn hóa đặc trưng của cộng đồng các dân tộc thiểu số, là nơi tổ chức các cuộc họp dân, sinh hoạt văn hóa, lễ hội, góp phần gắn kết cộng đồng và giữ gìn bản sắc dân tộc. Các hoạt động sinh hoạt cộng đồng như hội họp, văn nghệ, thể thao, lễ hội truyền thống được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

3. Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn xã phát triển khá mạnh. Người dân tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ quần chúng, các hội thi, hội diễn, các giải thể thao do địa phương, tỉnh tổ chức. Các loại hình văn hóa truyền thống như biểu diễn công chiêng, múa xoang được bảo tồn và phát huy.

4. Tín ngưỡng, tôn giáo

Nhân dân trên địa bàn xã có đời sống tín ngưỡng phong phú, gồm tín ngưỡng dân gian và các tôn giáo như Phật giáo, Công giáo và một số tôn giáo khác. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra bình thường, tuân thủ quy định của pháp luật. Nhân dân có truyền thống tôn trọng tín ngưỡng, tôn giáo của nhau, đoàn kết, không xảy ra mâu thuẫn, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn.

5. Đặc điểm xã hội và đời sống cộng đồng

Nhân dân có tinh thần yêu nước, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Tinh thần đoàn kết dân tộc được phát huy, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới. Các phong trào như “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa” được Nhân dân hưởng ứng tích cực.

IV. TÌNH HÌNH KINH TẾ – XÃ HỘI NĂM 2025

1. Về kinh tế:

- Thu ngân sách nhà nước đều đạt và vượt kế hoạch. Thu nhập bình quân đầu người đạt 72 triệu đồng/người/năm. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định. Diện tích gieo trồng lúa đạt 601 ha, sản đạt 2.440 ha. Tổng diện tích cây lâu năm đạt 8.256 ha. Công tác trồng rừng tập trung đạt 80 ha, trồng cây phân tán đạt 31.500 cây. Cơ cấu cây trồng từng bước được điều chỉnh theo hướng phù hợp điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho người dân. Chăn nuôi phát triển khá, gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh. Năm 2025, đàn bò đạt 3.252 con (đạt 100%), đàn lợn phát triển mạnh đạt 8.730 con (đạt 212,9%). Diện tích nuôi cá nước ngọt 59 ha.

- Hoạt động tiểu thủ công nghiệp công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã duy trì đà tăng trưởng ổn định. Toàn xã hiện có 18 doanh nghiệp và 62 cơ sở sản xuất đang hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực như cơ khí gò hàn, sửa chữa ô tô, mộc dân dụng và chế biến nông sản. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 920 tỷ đồng, tăng 6,7%. Đặc biệt, Cụm công nghiệp dịch vụ 24/4 hoạt động ổn định với tỷ lệ lấp đầy trên 79%, đang tiếp tục thu hút các dự án nhà máy chế biến dược liệu và gia công cơ khí, góp phần quan trọng trong việc giải quyết việc làm và thúc đẩy kinh tế địa phương.

- Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) được chú trọng triển khai và đạt kết quả tích cực. Đến nay, toàn xã đã phát triển được 17 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên. Các sản phẩm đặc trưng này không chỉ góp phần nâng cao giá trị hàng hóa nông thôn mà còn khẳng định thương hiệu và thế mạnh của địa phương trong việc liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm bền vững.

- Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai đồng bộ, phát huy hiệu quả. Đã ưu tiên phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xây dựng nông thôn mới¹.

- Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường có chuyển biến tốt². Công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các vụ việc khai thác khoáng sản trái phép được tăng cường. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường.

2. Về Văn hóa - xã hội

- Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông có nhiều chuyển biến tích cực góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và giữ gìn văn hóa truyền thống. Công tác bảo tồn phát huy giá trị văn hóa dân tộc được quan tâm thường xuyên, duy trì tổ chức ngày hội văn hóa các dân tộc, liên hoan văn hóa cồng chiêng – xoang, phục dựng nhiều lễ hội truyền thống, mở các lớp truyền dạy cồng chiêng, chế tác nhạc cụ dân tộc, qua đó phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Rơ Ngao, Xơ Đăng... Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đạt kết quả nổi bật, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 90% trở lên, 100% thôn đạt thôn văn hóa.

- Công tác giáo dục, đào tạo được chú trọng toàn diện, chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học, chất lượng học sinh dân tộc thiểu số được nâng lên. Cơ sở vật chất, trường học được quan tâm đầu tư, nâng cấp gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở các cấp học đạt mức độ 2 trở lên, tỷ lệ học sinh ra lớp các bậc học đạt 98% trở lên.

- Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm chú trọng; hệ thống y tế được đầu tư nâng cấp, trang thiết bị được bổ sung đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh. Công tác y tế dự phòng được đẩy mạnh; tiêm chủng mở rộng được thực hiện thường xuyên. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,98%.

- An sinh xã hội được đảm bảo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách bảo trợ xã hội. Huy động tốt các nguồn lực để xóa nhà tạm, nhà dột nát. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được quan tâm, tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn tăng. Hiện nay, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 1,57%, tỷ lệ nghèo đa chiều 4,53%.

3. Về quốc phòng, an ninh

- Công tác quân sự, quốc phòng gắn với thế trận an ninh nhân dân được tăng cường. Tổ chức các cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã đạt kết quả tốt. Lực lượng dân quân, dự bị động viên, lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở được xây dựng, củng cố bảo đảm số lượng và chất lượng. Công tác giáo

¹ Đến cuối năm 2025, có 06 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; có 06 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới.

² Công tác lập quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được triển khai thực hiện theo đúng quy định, đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Hoàn thành công tác đo đạc, cắm mốc phục vụ công tác quản lý đất đai trên địa bàn.

dục chính trị, huấn luyện quân sự hàng năm đều đạt loại khá trở lên; tuyển quân, giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn ổn định và được giữ vững. Công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội được tăng cường. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai theo quy định và có chuyển biến tích cực.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế, xã hội, phong tục tập quán, đặc điểm dân cư trên địa bàn xã Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Người ứng cử đại biểu HĐND;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Phúc